

CÔNG TY TNHH TMDV VÀ XÂY LẮP BUI GIA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TMDV VÀ XÂY LẮP BUI GIA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: BUI GIA CONSTRUCTION AND TMDV LIMITED COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110498483

3. Ngày thành lập: 05/10/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 12, Tòa nhà Licogi 13, Số 164 Đường Khuất Duy Tiến, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0983558789

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác (trừ nổ cát)	4390
5.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa Môi giới mua bán hàng hoá (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4610
6.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (trừ dược phẩm)	4649
7.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ bán buôn vàng và kim loại quý khác)	4662
8.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
9.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Trừ loại nhà nước cấm)	4669
10.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các hàng hóa Công ty kinh doanh; loại trừ hoạt động đấu giá	8299
11.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
12.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522

13.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
14.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Khảo sát địa hình Khảo sát địa chất công trình Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế cơ - điện công trình (không bao gồm công trình đường dây và trạm biến áp); Thiết kế cấp - thoát nước công trình; Thiết kế xây dựng công trình khai thác mỏ; Thiết kế xây dựng công trình giao thông (gồm: đường bộ; cầu - hầm; đường sắt; đường thủy nội địa, hàng hải); Thiết kế xây dựng công trình cấp nước - thoát nước; xử lý chất thải rắn; Thiết kế xây dựng công trình thủy lợi, đê điều; Hoạt động kiến trúc	7110
15.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410
16.	Bán buôn tổng hợp (Trừ loại nhà nước cấm)	4690
17.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
18.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
19.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
20.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
21.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
22.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ	4784
23.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ (Trừ bán lẻ vàng, súng, đạn, tem và tiền kim khí, hoạt động của đấu giá viên)	4789
24.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (trừ hoạt động đấu giá) Chi tiết: Dịch vụ thương mại điện tử	4791
25.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Trừ hoạt động đấu giá)	4799
26.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
27.	Xây dựng nhà để ở	4101
28.	Xây dựng nhà không để ở	4102
29.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
30.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
31.	Xây dựng công trình điện	4221
32.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
33.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223

34.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
35.	Xây dựng công trình thủy	4291
36.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
37.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
38.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299(Chính)
39.	Phá dỡ (Không gồm dịch vụ nổ mìn; hoạt động rà phá bom, mìn)	4311
40.	Chuẩn bị mặt bằng (không bao gồm nổ mìn, dò mìn và các loại tương tự bao gồm cả việc cho nổ tại mặt bằng xây dựng)	4312
41.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
42.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
43.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
44.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
45.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ bán lẻ vàng, sừng, da, tem và tiền kim khí)	4773

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: BÙI KHẮC HÀ

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 10/10/1990 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 040090000571

Ngày cấp: 25/07/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Căn hộ số 1505, Tòa nhà K – Khu chung cư cao tầng CT7, Khu đô thị Dương Nội, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Căn hộ số 1505, Tòa nhà K – Khu chung cư cao tầng CT7, Khu đô thị Dương Nội, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: BÙI KHẮC HÀ

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 10/10/1990

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 040090000571

Ngày cấp: 25/07/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Căn hộ số 1505, Tòa nhà K – Khu chung cư cao tầng CT7, Khu đô thị Dương Nội, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Căn hộ số 1505, Tòa nhà K – Khu chung cư cao tầng CT7, Khu đô thị Dương Nội, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội